

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN (3 điểm)
(Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.)

Câu 1. Cho các loại máy móc sau:

- (1) Máy bón phân đĩa. (2) Máy sạ lúa tự động. (3) Hệ thống tưới nước tự động.
(4) Máy cày đất. (5) Máy đánh đất. (6) Máy bay phun thuốc trừ sâu.
(7) Máy gieo hạt. (8) Máy cấy lúa.

Sử dụng máy móc trong làm đất, gieo trồng, chăm sóc và thu hoạch là

- A. làm đất (3), (6) ; gieo trồng (1), (4), (5) ; chăm sóc và thu hoạch (1), (7), (8).
B. làm đất (3), (6) ; gieo trồng (2), (7), (8) ; chăm sóc và thu hoạch (2), (4), (5).
C. làm đất (4), (5) ; gieo trồng (2), (7), (8) ; chăm sóc và thu hoạch (1), (3), (6).
D. làm đất (4), (5) ; gieo trồng (1), (3), (6) ; chăm sóc và thu hoạch (2), (7), (8).

Câu 2. Cho các bước:

- (1) Gieo hạt, trồng cây (2) Chăm sóc (3) Làm đất, bón lót (4) Thu hoạch

Trình tự các bước cơ bản trong quy trình trồng trọt là

- A. (1) → (2) → (3) → (4). B. (3) → (2) → (1) → (4).
C. (3) → (1) → (2) → (4). D. (1) → (3) → (2) → (4).

Câu 3. Biện pháp nào sau đây là biện pháp cơ giới vật lí trong phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng?

- A. Dùng ong mắt đỏ. B. Bón phân cân đối.
C. Gieo trồng đúng thời vụ. D. Bắt bằng vợt, bẫy ánh. sáng

Câu 4. Côn trùng gây hại có kiểu biến thái không hoàn toàn, ở giai đoạn nào chúng phá hại cây trồng mạnh nhất?

- A. Trứng. B. Nhộng. C. Sâu trưởng thành. D. Sâu non.

Câu 5. Các biện pháp nào sau đây phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng an toàn cho con người và môi trường?

1. Biện pháp canh tác. 2. Biện pháp sinh học.
3. Biện pháp hóa học. 4. Biện pháp cơ giới, vật lí.
A. 2 - 3 - 4. B. 1 - 3 - 4. C. 1 - 2 - 3. D. 1 - 2 - 4.

Câu 6. Để phòng trừ bệnh thán thư người ta không để vườn cây quá ẩm thấp vì nấm *Colletotrichum* phát triển mạnh

- A. khi có ánh sáng mạnh. B. trong môi trường pH ổn định.
C. trong điều kiện nhiệt độ cao. D. trong điều kiện độ ẩm cao.

Câu 7. Loài thiên địch nào có thể sử dụng để tiêu diệt sâu keo mùa thu?

- A. Ong kí sinh. B. Nhện đỏ.
C. Cá rô phi. D. Bọ xít mù xanh.

Câu 8. Bệnh hại cây trồng là gì?

- A. Là các loài côn trùng gây hại các bộ phận của cây trồng như thân, lá, hoa, quả, rễ.
B. Là các loài virus gây hại đến chức năng sinh lí, cấu tạo mô của cây trồng.
C. Là vi sinh vật gây hại đến chức năng sinh lí, cấu tạo mô của cây trồng, làm cây phát triển không bình thường.

D. Là các loài vi khuẩn gây hại đến chức năng sinh lí, cấu tạo mô của cây trồng.

Câu 9. Chăm sóc cây bí đao gồm các công việc cơ bản như

A. tưới nước, tiêu nước, làm cỏ, vun xới, bón thúc phân, làm giàn, phòng trừ sâu, bệnh hại.

B. tưới nước, làm cỏ, bón lót phân, làm giàn, phòng trừ sâu, bệnh hại.

C. tưới nước, tiêu nước, làm cỏ, vun xới, bón lót phân, làm giàn, phòng trừ sâu, bệnh hại.

D. tưới nước, tiêu nước, làm cỏ, cày đất, vun xới, bón thúc phân, phòng trừ sâu, bệnh hại.

Câu 10. Chế phẩm Bt là

A. chế phẩm vi khuẩn trừ sâu.

B. chế phẩm virus trừ sâu.

C. chế phẩm kháng sâu.

D. chế phẩm nấm trừ sâu.

Câu 11. Sắp xếp lại các bước trồng cây theo quy trình:

(1) Bóc vỏ bầu cây

(2) Đặt bầu vào giữa hố

(3) Tưới nước

(4) Đào hố trồng

(5) Lấp đất

A. (4) → (1) → (2) → (3) → (5).

B. (4) → (2) → (1) → (3) → (5).

C. (4) → (1) → (2) → (5) → (3).

D. (4) → (3) → (2) → (5) → (1).

Câu 12. Ý nghĩa của việc cơ giới hóa trong làm đất trong trồng trọt ?

A. Giảm tối đa lượng giống, cây con, đảm bảo mật độ, mùa vụ.

B. Rút ngắn thời gian làm đất, giải phóng sức lao động.

C. Giảm nguy hại trực tiếp cho sức khỏe ; giảm chi phí nhân công.

D. Giúp thu hoạch nhanh hơn, giảm tổn thất trên đồng ruộng.

PHẦN II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG – SAI (4 điểm)

(Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.)

Câu 1. Trong phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng cần tuân theo các nguyên tắc nhất định. Nguyên tắc cơ bản là phòng là chính, phát hiện sớm và xử lý kịp thời. Các biện pháp phòng trừ phải đảm bảo hiệu quả và an toàn cho môi trường. Việc sử dụng biện pháp không hợp lí có thể gây tác động tiêu cực đến hệ sinh thái.

a) Phòng trừ cần thực hiện kịp thời.

b) Phòng bệnh quan trọng hơn chữa bệnh.

c) Có thể tiêu diệt sâu bệnh bằng mọi cách.

d) Phòng trừ cần đảm bảo an toàn môi trường.

Câu 2. Một số vi khuẩn có khả năng tiết ra độc tố làm sâu hại chết sau khi xâm nhập vào cơ thể chúng. Các chế phẩm chứa vi khuẩn này được sử dụng để phòng trừ sâu hại trên cây trồng. Biện pháp này có tính chọn lọc cao và ít ảnh hưởng đến sinh vật có ích. Tuy nhiên hiệu quả của chế phẩm vi sinh phụ thuộc vào điều kiện môi trường.

a) Hiệu quả của chế phẩm vi sinh phụ thuộc điều kiện môi trường.

b) Chế phẩm vi sinh tiêu diệt tất cả sinh vật trong môi trường.

c) Vi khuẩn trong chế phẩm vi sinh có thể xâm nhập cơ thể sâu.

d) Một số vi khuẩn có thể tiêu diệt sâu hại.

Câu 3. Nhóm học sinh được giao nhiệm vụ tìm hiểu về quy trình trồng trọt. Trong báo cáo nhóm có một số nội dung sau:

a) Bón lót được tiến hành sau khi trồng, cây đang trong giai đoạn phát triển cần nhiều dinh dưỡng.

b) Việc chăm sóc cây trồng có vai trò quan trọng giúp tạo điều kiện thuận lợi cho cây trồng phát triển, cho năng suất cao.

c) Áp dụng phương pháp gieo hạt đối với các loại cây trồng: rau cải, bí, khoai tây, khoai lang.

d) Quy trình trồng trọt gồm các bước: Làm đất, bón lót → Gieo hạt, trồng cây → Chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh → Thu hoạch.

Câu 4. Bệnh héo xanh vi khuẩn có khả năng tồn tại trong đất và tàn dư cây trồng. Bệnh lây lan nhanh qua nguồn đất hoặc nước tưới bị nhiễm bệnh. Biện pháp phòng trừ chủ yếu là luân canh cây trồng và xử lý đất trước khi trồng. Việc nhổ bỏ cây bệnh giúp hạn chế nguồn lây.

- a) Luân canh cây trồng giúp hạn chế bệnh.
- b) Nhổ bỏ cây bệnh giúp giảm nguồn bệnh.
- c) Vi khuẩn gây bệnh có thể tồn tại trong đất.
- d) Nước tưới không liên quan đến sự lây lan bệnh.

PHẦN III. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1. Cây trồng bị bệnh thường có đặc điểm gì? Làm thế nào để phòng trừ một số bệnh ở cây trồng?

Câu 2. Chế phẩm vi sinh vật trong phòng trừ sâu, bệnh hại là gì? Gồm những loại nào và sử dụng như thế nào?

----- **HẾT** -----